TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 – ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 306/2026/QĐST-HNGĐ *Đồng Nai, ngày 21 tháng 5 năm 2026.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 213, 361, 396, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 698/2026/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2026 về việc "*yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Anh Võ Văn M, sinh năm 1992.

Địa chỉ thường trú: Số nhà E, ấp B, xã B, tỉnh An Giang.

Địa chỉ tạm trú: Số I nhà T, tổ H, ấp V, xã P, thành phố Đ.

+ Chị Châu Thị Mỹ T, sinh năm 2002.

Địa chỉ thường trú: Số nhà A, ấp B, xã B, tỉnh An Giang.

Địa chỉ tạm trú: Số I nhà T, tổ H, ấp V, xã P, thành phố Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét đơn yêu cầu công nhận việc thỏa thuận thuận tình ly hôn giữa anh Võ Văn M và chị Châu Thị Mỹ T được ghi trong đơn yêu cầu và tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 13 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Tòa án tiến hành hòa giải đoàn tụ, nhưng anh Võ Văn M và chị Châu Thị Mỹ T thống nhất yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Võ Văn M và chị Châu Thị Mỹ T trình bày có một con chung tên Võ Minh K, sinh ngày 25/6/2025.

Ly hôn vợ chồng thỏa thuận giao cháu Võ Minh K cho chị Châu Thị Mỹ T trực tiếp nuôi dưỡng.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Thỏa thuận anh Võ Văn M không cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung: Anh Võ Văn M và chị Châu Thị Mỹ T trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về nợ chung: Anh Võ Văn M và chị Châu Thị Mỹ T trình bày không có nợ chung.

[6] Về lệ phí: Thỏa thuận anh Võ Văn M và chị Châu Thị Mỹ T mỗi người chịu 150.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận thuận tình ly hôn.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Võ Văn M và chị Châu Thị Mỹ T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Võ Văn M và chị Châu Thị Mỹ T có một con chung tên Võ Minh K, sinh ngày 25/6/2025.

Giao cháu Võ Minh K cho chị Châu Thị Mỹ T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Thỏa thuận anh Võ Văn M không cấp dưỡng nuôi con.

Sau ly hôn, anh Võ Văn M có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Anh Võ Văn M và chị Châu Thị Mỹ T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ chung: Anh Võ Văn M và chị Châu Thị Mỹ T trình bày không có nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Võ Văn M và chị Châu Thị Mỹ T chịu 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình và cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0009444 ngày 22/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. Anh M1 và chị T đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND T. Đồng Nai (1);
- VKSND KV2 - Đồng Nai (1);
- THADS tỉnh Đồng Nai (1);
- Đương sự (2);
- UBND xã Châu Phú, tỉnh An Giang
(Cũ là xã Bình Mỹ, huyện Châu Phú);
(Đăng ký KH số 02 ngày 03/01/2024);
- Lưu HS, VP, TP (3);

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Hà